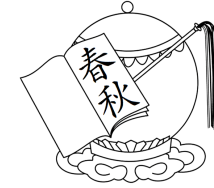


Đọc nhiều kinh sách, hiểu rành lý Đạo, có tài hùng biện, nhưng chỉ biết cậy ở năng lực của mình thì vẫn chưa đủ. Khi giảng đạo ta còn phải được ơn. Đức Chí Tôn dạy: "Con có thánh tâm sẽ có Thầy." Ai sống một đời hiến dâng cho Thầy cho Đạo, say sưa rao truyền chơn lý, tận tụy làm sáng danh Thầy danh Đạo, thì luôn được ban ơn phước tràn đầy trên đường phổ thông giáo lý Kỳ Ba. Bấy giờ, người thuyết đạo nào khác chỉ những nhạc công điều luyện, đem cây đàn muôn điệu phả vào tâm hồn nhơn sanh khúc nhạc giác mê khởi ngộ nhiệm mầu.



Đ O N T Â M  
N G H Ê  
T H U Â T  
THUYẾT TRÌNH  
GIẢNG ĐẠO

NGHỆ THUẬT  
THUYẾT TRÌNH GIÁNG ĐẠO



*Môn sanh Q.H.L. (thánh thất Paris) và Gia Đình  
ấn tống năm ngàn (5.000) quyển.  
Kính nguyện hồi hướng cho quốc thái dân an,  
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hồng dương,  
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.*

Đôi Lời Tha Thiết

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ kinh sách nào do Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài thực hiện. Trân trọng kính mời Quý vị liên hệ với **thánh thất Bàu Sen**, hoặc **các điểm phát hành** của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gởi gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin Quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của Quý vị.

**Ban Ấn Tống**

Quyển **26.1** trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài  
Ấn phẩm kỷ niệm đại lễ Khai Minh Đại Đạo năm Canh Dần (2010)

## ĐƠN TÂM

# NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO

Nhà xuất bản **TÔN GIÁO**  
Hà Nội 2010

## Giao cảm

Giảng giải nghĩa lý thâm diệu của Ngũ Nguyên, Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn dạy như sau:

*... Ngũ nguyên thánh thất bằng an,  
Hai ngày sóc vọng đặng đàn thuyết minh.  
Trấn an tâm đạo nhân sinh,  
Vai trò un đức đức tin đạo đồng.*<sup>(1)</sup>

Như vậy, việc thuyết minh giáo lý hay thuyết đạo vào hai ngày mùng một và ngày rằm hàng tháng chính là một nhiệm vụ trọng yếu của mỗi họ đạo Cao Đài.

Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt cũng dạy các họ đạo phải đáp ứng yêu cầu này:

*“... toàn thể tín đồ, hoặc nhơn sanh chưa nhập môn cầu Đạo, mỗi tháng hai ngày sóc vọng, sau những buổi lễ nghi cúng bái, được nghe một thời thuyết giáo lý đạo.”*<sup>(2)</sup>

Dĩ nhiên thuyết đạo là nhiệm vụ đặc trách của các giáo sĩ Cao Đài. Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt vì thế buộc giáo sĩ phải nắm vững “*nghệ thuật thuyết trình giảng đạo*”.<sup>(3)</sup>

Nhưng ngoài giáo sĩ, các thành phần khác thậm chí là nữ

---

<sup>(1)</sup> Vĩnh Nguyên Tự, 15-3 Bính Thìn (14-4-1976).

<sup>(2)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 03-3 Ất Ty (05-4-1965).

<sup>(3)</sup> “*Giáo sĩ là tu sĩ tiến thân. (...) Giáo sĩ thêm những phần này: (...) Nghệ thuật thuyết trình giảng đạo.*” Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Bính Ngọ (03-6-1966).

phái và các thanh thiếu niên cũng phải biết thuyết giảng để góp phần hoằng giáo, phổ độ nhơn sanh. Thật vậy, Đức Liên Hoa Thánh Mẫu dạy nữ phái và thanh thiếu niên Cao Đài:

*“Các em thành lập một phái đoàn càng đông càng tốt, tới thiếu mỗi tháng phải được đi đến thăm viếng một thánh thất hoặc thánh tịnh địa phương. (...) Vấn đề thuyết minh giáo lý nữ phái sẽ được song song với mỗi nơi thăm viếng. Các thanh thiếu niên nam nữ cần được thực tập làm thuyết trình viên trong các nơi đi thăm viếng đó.”* <sup>(4)</sup>

Tuy nhiên, bấy lâu nay nhiều họ đạo Cao Đài tuy rất muốn tổ chức thuyết đạo mỗi tháng hai kỳ sóc, vọng mà rốt cuộc đành chịu cảnh lực bất tòng tâm. Một trong các khó khăn lớn nhất chính là thiếu thuyết trình viên!

Thuyết trình viên trong đạo và đề tài giảng đạo vốn dĩ đòi hỏi nhiều điều kiện còn gay go hơn cả việc thuyết giảng ngoài xã hội. Bởi lẽ Đức Như ý Đạo Toàn Chơn Nhơn dạy:

*“Và cũng nên đề đặt ở các đề tài thuyết trình và tác phong đức độ.”* <sup>(5)</sup>

Cũng thế, Đức Vạn Hạnh Thiên Sư từng khuyên nhủ một phương châm tổng quát cho người giảng đạo:

*“Vị giảng viên thuyết trình hãy đem hết tinh thần chú tâm vào hội trường, vào dự thính viên và tất cả các thánh giả, giải thích thật rõ ràng, dễ hiểu dễ nghe để mọi người thấu hoạch được cái lý tất yếu của buổi thuyết trình mới xứng đáng công lao của diễn giả.”* <sup>(6)</sup>

---

<sup>(4)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Canh Tuất (13-11-1970).

<sup>(5)</sup> Văn Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 20-3 Canh Tuất (25-4-1970).

<sup>(6)</sup> Trúc Lâm Thiên Điện, 07-4 Canh Tuất (11-5-1970).

Trước nhu cầu chung trong toàn Đạo, Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài sẽ lần lượt gửi đến quý đạo hữu những tài liệu hướng dẫn phương pháp viết bài giảng giáo lý, soạn bài nghiên cứu sử đạo, tổ chức hội thảo hay tọa đàm giáo lý, và dĩ nhiên không thể thiếu *thuyết giảng giáo lý*.

Trước mắt, để mở đầu cho loạt tài liệu này, Ban Ấn Tổng rất hân hạnh được gửi đến quý đạo hữu tập tài liệu **NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO** của **Đơn Tâm**.

Tập sách cô đọng, tóm gọn tất cả tinh yếu của nghệ thuật nói trước công chúng. Bằng kinh nghiệm mấy mươi năm hành đạo trong môi trường truyền giáo, với văn phong giản dị, dễ hiểu, có thể nói soạn giả đã tận tâm trao cho chúng ta một bí quyết mang tính thực tiễn và có thể đáp ứng cho nhu cầu rất lớn của toàn Đạo.

Ban Ấn Tổng rất mong sẽ nhận được nhiều phản hồi của Quý Thiên ân chức sắc, chức việc, đạo hữu, đạo tâm để xây dựng cho loạt tài liệu này, ngõ hầu hình thành **tủ sách kỹ năng và nghệ thuật phổ thông giáo lý Cao Đài**.

Cuối cùng, xin hết lòng tri ân và kính thành cầu nguyện Đức Chí Tôn ban phước lành đến toàn thể quý vị Mạnh Thường Quân và cửu huyền thất tổ của quý vị bấy lâu nay vẫn luôn luôn nhiệt thành, tận tụy ủng hộ Chương Trình Ấn Tổng.

*Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.*

**BAN ẤN TỔNG**

*Tháng 9-2010*

## Nghệ thuật thuyết trình giảng đạo

Nhiều tác giả đồng ý rằng để trở thành một diễn giả khá, cần có hai điều kiện chính yếu:

- Nghiên cứu thật chu đáo để thấu hiểu đề tài.
- Kinh nghiệm về thuật nói trước công chúng.

Hơn một diễn giả thường, ngoài những điều kiện trên đây, một giáo sĩ cần phải có thêm những điều kiện tâm linh, cần phải *được ơn* mới gặt hái được kết quả tốt khi thuyết đạo.

Vậy lần lượt, chúng ta thảo luận về những điều kiện chung đòi hỏi nơi một diễn giả, và sau đó, đề cập tới sự *được ơn* của một giáo sĩ trong sứ mạng truyền giáo.

### I. Nghiên cứu thật chu đáo để thấu hiểu đề tài

Thâu góp, đúc kết các tài liệu để viết thành một bài thuyết trình đầy đủ, từ phần nhập đề tới phần kết luận, nhưng nếu bài thuyết trình đó chỉ mới có trên giấy trắng mực đen, mà chưa có đầy đủ *trong óc, trong tâm* ta, thì chưa thể nói là ta đã chuẩn bị chu đáo bài thuyết trình.

Thuyết trình, diễn thuyết, tức là giải thích, chứng minh cho thánh giả một điều gì, tức là thuyết phục người nghe để rồi đưa họ tới một mục đích. Mà muốn chứng minh, thuyết phục, thì phải *nói thẳng* với thánh giả, truyền cảm cho người nghe những ý nghĩ, những tư tưởng của mình, chớ không thể *đọc* lại những ý nghĩ, những tư tưởng ghi bằng mực đen trên giấy

trắng, mà thánh giả không biết là của ai, của chính thuyết trình viên, hay của một tác giả nào khác.

Mà muốn nói thẳng, muốn truyền cảm, thì cốt yếu phải thông suốt vấn đề. Vậy chúng ta phải suy nghĩ, nghiền ngẫm rất nhiều vấn đề ta sắp *nói*.

Những gì ta đã soạn thảo, đã viết ra, hẳn nhiên ta cho là hữu lý rồi. Nhưng ta vẫn còn phải luôn luôn phân tích, cân nhắc, xét đủ phương diện của nó. Phải chăng phần hữu lý đó vẫn là *phiến diện*? Thánh giả sẽ đồng ý với ta chăng? Hay sẽ thắc mắc và sẽ đặt ra một số câu hỏi? và dĩ nhiên là ta sẽ tiên liệu một cách rộng rãi những câu trả lời.

Ta đến hội trường với đầy đủ tài liệu trong óc trong tâm, chớ không phải chỉ ở trong cặp da, hay trong túi áo. Tài liệu mang theo bằng giấy, bằng mực, chỉ để dùng giúp trí nhớ mà thôi.

Nhưng không phải chuẩn bị kỹ một lần là đủ. Sau mỗi lần thuyết trình, nhờ phản ứng và ý kiến của thánh giả, nhờ những tài liệu mới thu thập được, ta tu chỉnh, hoàn hảo, thêm hương vị và bóng sắc vào cái kho tàng kiến thức mà ta đã đạt được. Nếu kiến thức của loài người chỉ đạt được một lần rồi dừng đọng lại đó, thì chắc chắn con người hiện tại không biết đến hai chữ *văn minh*, và thánh hiền cũng không có lý do gì để chủ trương *Nhật nhật tân, hựu nhật tân*, nghĩa là *mỗi ngày mỗi mới, ngày một mới*.

### II. Kinh nghiệm về thuật nói trước công chúng

Bài vở đã soạn kỹ lưỡng, chuẩn bị chu đáo, ta lên diễn đàn với một bầu nhiệt huyết trong tim. Với từng ấy điều kiện, thì không còn rụt rè, tự ti mặc cảm nữa, mà chỉ còn thi thố thôi.

Chắc có một vài vị muốn chặn tôi lại, bảo rằng: *Không*

*đúng, có nhiều người soạn bài rất kỹ, nhưng khi bước lên diễn đàn vẫn hồi hộp, tim đập thình thình, nói không ra lời.*

Thưa vâng, tôi xin đồng ý như vậy. Theo các nhà có kinh nghiệm về thuật nói, thì hầu hết các diễn giả lần đầu tiên nói trước công chúng đều có sự hồi hộp đó, kể cả những nhà hùng biện nhất thế giới cũng vậy. Nhưng cái tật lú lờ hay tim đập nhanh rất dễ bỏ sau vài lần lên diễn đàn, hoặc có thể bỏ được nhờ sự luyện tập, chẳng hạn như nói dạn dĩ trong những lần họp bạn thân, trước khi lên diễn đàn nói trước công chúng.

Jean Jaurès (1859-1914), nhà chính trị xã hội hùng biện nhất của nước Pháp trước, lúc đầu cũng nhút nhát, ngồi câm như hến ở Hạ Nghị Viện suốt một năm trời rồi mới thu thập được đủ can đảm để đứng dậy nói, mà khi nói được một lần rồi thì ông nói hay đến nỗi các bạn đồng viện đều phục mà say mê nghe ông nói.

Thật ra, chúng ta không hồi hộp suốt buổi thuyết trình đâu, mà chỉ hồi hộp trong một vài phút đầu thôi. Chúng ta cảm thấy được khuyến khích một cách thích thú khi nghe Dale Carnegie (1888-1955) nói:

*“Những cảm giác đó là dấu hiệu của tài hùng biện, vì những người như vậy chỉ qua vài phút ngượng nghịu lúc đầu rồi thì sẽ nói hăng hái hơn ai hết, thao thao bất tuyệt, làm mê man thính giả.”*

Trong quyển *La Parole en Public* (Nói trước công chúng), tác giả Maurice Hougardy viết:

*“Hễ ham mê, tất hăng hái, nghĩa là muốn cho khỏi hồi hộp nhút nhát trước khi lên diễn đàn, thì ta phải yêu vấn đề của ta, không lúc nào quên, kể cả trong giấc ngủ nữa.”*

Thiết tưởng vấn đề nhiệt tình hăng hái đã được xem là vấn đề tiên quyết khi chúng ta tình nguyện giữ vai trò *giáo sĩ*, vai

trò *sứ đồ phổ thông giáo lý*, và như vậy đã đủ điều kiện để thắng được sự nhút nhát rụt rè hay hồi hộp rồi.

Sau đây là phần chính yếu của thuật thuyết trình.

Cũng như tất cả các môn học thuật khác, thuật thuyết trình không đòi hỏi sự áp dụng nguyên tắc này hay nguyên tắc kia một cách cứng rắn. Nói tới nghệ thuật, tức là nói tới cái *sống*, cái *linh động* của nghệ thuật. Ở đây chúng ta sẽ bàn tới một vài điều căn bản chính yếu mà thôi.

### **A. Nhập đề**

Điều bạn tâm mong mỏi của một diễn giả, phải chăng là làm sao để được thính giả chú ý lắng nghe? (Nếu không muốn người ta nghe thì nói làm gì!)

Muốn được như vậy thì phải làm sao để thính giả có cảm tình ngay với ta, thấy thích ngay đề tài, và chú ý nghe tiếp. Nên tâm niệm rằng thính giả vừa nghe bằng tai, bằng óc, mà còn nghe cả bằng tâm nữa.

Thường thì trong phần nhập đề, chúng ta nêu lên mục tiêu, báo cho thính giả biết sẽ nghe vấn đề gì, dàn bài ra sau, v.v...

Chỉ có vậy, nhưng phải mở lời như thế nào cho được hấp dẫn, chớ đừng khô khan.

Không có phương pháp nào nhứt định để bắt nhịp cầu đầu tiên nối ta với thính giả. Tùy đầu đề cũng có, tùy tài của từng người cũng có, lắm lúc lại phải tùy tâm lý của người nghe nữa.

Nhưng có vài cách mở lời mà hiện nay hầu hết các diễn giả hữu hạng thường áp dụng, là:

(1) *Mở đầu bằng một câu chuyện*

(2) *Dẫn lời một danh nhân*

(3) Đặt một câu hỏi, ngưng một chút rồi tự trả lời.

(4) Gọi tính tò mò của thính giả.

(5) Ôn lại những điểm chính của đề tài trước có liên quan tới vấn đề sắp nói, rồi đưa luôn thính giả vào đề.

Chúng ta tự do chọn cách mở lời cho thích hợp với đề tài, với hoàn cảnh, với khả năng của mình. Nhưng có điều cần nhớ là không nên dùng những lời nhũn nhặn giả dối để mở lời. Thí dụ, xin đừng mở lời như vậy:

*“Thưa quý vị, tôi nói rất vụng về, công việc của chúng tôi lại bề bộn, không đủ thời giờ nghiên cứu kỹ lưỡng, mà đề tài hôm nay lại quan trọng, không khỏi có nhiều điều sơ sót, xin quý vị rộng lòng lượng thứ trước cho.”*

Chắc không có ai thích nghe một diễn giả mở lời như vậy đâu. Thính giả sẽ chán nản ngay và không còn muốn nghe nữa.

## B. Giọng nói và cách nói

Sau phần mở đầu, điều mà một diễn giả cần chú trọng tới, là giọng nói và cách nói. Chắc ai cũng đồng ý là cùng một bài mà đưa cho hai người thuyết trình, thì có thể người thứ nhất làm cho thính giả buồn ngủ, còn người sau làm cho thính giả nghe một cách say mê, hay ngược lại.

### a. Giọng nói

Thoạt tiên chúng ta nhận thấy cái gì đều đều dễ làm cho chúng ta mau chán.

Thật vậy, khi ngồi xe hơi rời tỉnh Bình Dương đi lên tỉnh cao nguyên Daklak, lúc ngang qua tỉnh Bình Phước, phong cảnh ít thay đổi. Chỗ nào cũng trải dài tít tắp màu xanh ngăn ngắt của rừng cây cao su hay hàng hàng lớp lớp nọc tiêu san

sát. Hai bên lề đường nhựa xám xịt hãy còn nguyên lớp đất đỏ au. Những cột điện thẳng bon nối tiếp nhau chạy giạt lùi. Thỉnh thoảng mới có một, hai con bò uể oải gặm đám cỏ xơ rơ sót lại ở ven quốc lộ... Trong cái nắng chang chang chói mắt đang phả hơi nóng hầm hập, thì quang cảnh đơn điệu ấy rất dễ khiến cho hành khách mơ mơ màng màng rồi ngủ gục.

Trái lại, con đường từ Nha Trang đi Sông Cầu, hành khách thường muốn mở rách cặp mắt ra để ngắm cảnh. Khi thì xe leo một đèo cao ngất là Đèo Cả, đường ngoằn ngoèo như chữ chi, hai bên là những hoa rừng cỏ lạ. Xe đưng lên dốc, bỗng lại vượt băng xuống một vực thẳm như muốn đâm đầu vào những mái nhà ẩn hiện dưới xa. Khi thì xe chạy sát bờ biển, nước trong xanh như ngọc thạch, khi thì chui qua một rừng phi lao xanh đậm, mọc trên những động cát trùng trùng điệp điệp, gió thổi nghe tiếng rào rào ở trên không, khi thì lại băng qua những cánh đồng lúa bát ngát dọn sóng, trong đó những đàn bò nâu thơ mộng nhai cỏ bên những dòng kênh phẳng lặng như tờ, mới thấy núi Bi Sơn ở trước mặt thì đã thấy nó ở bên trái, hoặc bên phải, hoặc sau lưng, thỉnh thoảng một vũng nhỏ nhỏ xinh xinh như một hình bán nguyệt hiện ra trong nháy mắt dưới lớp sương mờ rồi biến mất... Thực là huyền ảo!

Lời và giọng của chúng ta cũng vậy, nên như cảnh từ Nha Trang tới Sông Cầu, đừng như tuyến đường qua Bình Phước. Diễn giả cần phải *đổi giọng*, lúc bổng lúc trầm, thỉnh thoảng nhấn mạnh vào những tiếng hay câu quan trọng, thính giả mới mở rộng tai mà nghe. Ngoài ra:

(1) *Giọng nói phải hợp với thính phòng:*

Nếu thính phòng (giảng đường, hội trường...) rộng thì phải nói lớn và chậm, để cho người ngồi xa nghe được rõ. Trái lại phòng nhỏ mà nói to quá sẽ chất tai, làm khó chịu người nghe.

(2) *Giọng phải hợp với thính giả:*

Khi nói trước quần chúng, trước một số đông binh sĩ, chúng ta có thể la hét được, họ thích vậy. Trái lại, trước một nhóm mấy mươi người có học thức, giọng nói của chúng ta phải tự nhiên, thân mật như trong những cuộc đàm thoại tao nhã.

(3) *Giọng nói phải hợp với ý:*

Kể chuyện thì giọng phải thành thật, khi đưa ra một nguyên tắc rồi lý luận để thuyết phục, thì giọng phải nghiêm trang, v.v...

## **b. Cách nói**

(1) *Phải nói với thính giả*

Đây là một nguyên tắc quan trọng: Đừng nói trước thính giả, mà hãy nói với thính giả, nghĩa là đừng vừa nói vừa ngoà ra ngoài, hoặc ngó lên trần nhà, mà phải nhìn thẳng vào mặt thính giả. Thính thoảng kiếm một vài người mà hỏi: “*Đạo hữu đồng ý với tôi chớ?*”, hoặc: “*Đạo hữu nghĩ sao?*”

Bài thuyết trình của ta như một đối thoại để luôn luôn có sự liên lạc giữa ta và người nghe. Một khi sợi dây liên lạc đã đứt thì dòng tư tưởng của ta tuy vẫn đều đều từ miệng thốt ra mà như ngừng lại ở không trung, không nhập vào tâm thính giả nữa.

(2) *Nói một cách hăng hái, nhiệt thành.*

Nói cốt để thuyết phục người, để xâm chiếm tâm hồn người khác, và muốn vậy thì dùng trí không được, phải dùng tâm. Óc của ta như mặt trăng, sáng nhưng lạnh, tâm ta mới là mặt trời rực rỡ, ấm áp, làm cho vạn vật sinh hóa được.

Vậy ta phải luôn luôn nhiệt thành, đừng bao giờ để cho “lửa tâm” tắt đi, phải giữ nó như tổ tiên ta từ thời ăn lông ở lỗ,

thay phiên nhau canh lửa trong hang. Không có nó thì không bao giờ ta hùng hồn được hết. Có nó chẳng những ta hết sợ sệt khi lên diễn đàn, mà còn hùng hồn hấp dẫn nữa.

(3) *Giữ cho thính giả khỏi lơ đãng, hoặc khỏi buồn ngủ.*

Muốn giữ sự chú ý của thính giả, muốn cho người nghe khỏi buồn ngủ, nhất là sau những đoạn lý luận hơi dài, ta nên nghĩ trước vài câu chuyện vui vui, ngăn ngắt, *có liên quan tới đầu đề*, để tùy lúc kể ra. (Lưu ý: Hãy cẩn thận lựa chuyện vui nào phù hợp môi trường giảng đạo, tức là phải thanh tao, ý nhị.)

Có một tác giả khuyên rằng: Khi thính giả thiu thiu ngủ, thì cầm gậy nhọn đâm vào mình diễn giả. Đâm vào mình ta tức là làm cho ta hăng lên. Một khi lời của diễn giả ào ào đổ xuống như thác thì không còn ai ngủ được nữa. Trong cơn đông tố ai mà không thức?

## **C. Ý và lời sáng sủa dễ hiểu**

Một nhà văn tự do chọn lối hành văn riêng, tùy theo sở trường và sở thích của mình. Nhưng một thuyết trình viên, một diễn giả cần nhớ rằng: *trong khi nghe, thính giả không có thì giờ suy nghĩ để hiểu được những cái câu kỳ bóng bẩy. Muốn cho thính giả hiểu ta, thì ý và lời phải thật sáng sủa và dễ hiểu.*

Làm sao cho ý và lời thật sáng sủa dễ hiểu?

a. Chính ta phải thật hiểu rõ vấn đề, mới có thể làm cho người khác hiểu nó được. Nếu tư tưởng của ta mập mờ thì lời sẽ lúng túng, trái lại: “*Ý mà sáng thì lời tất rõ, và những tiếng để diễn ý đó sẽ hiện ra dễ dàng.*” (Boileau)

b. Mỗi khi dùng một danh từ chuyên môn, hoặc một danh từ mới chưa được phổ thông, ta nên giảng hoặc vẽ ra,



hoặc hỏi một vài thính giả quen thử giải thích danh từ đó xem có hiểu không.

c. Phải trưng nhiều chứng cứ, nhiều ví dụ để chứng minh, làm sáng tỏ phần lý thuyết.

Huệ Tử, một hiền triết thời cổ Trung Quốc đã nói một câu rất xác đáng đối với nghệ thuật diễn thuyết:

*“Nói với ai, là đem cái người ta biết làm thí dụ cho cái người ta chưa biết, để khiến người ta biết.”*

d. Làm cho thính giả hiểu ý ta chưa đủ, còn phải làm cho mọi người trông thấy ý ta rõ ràng như nhìn thấy một vật cụ thể.

*“Diện tích của nước Ấn Độ là bốn triệu cây số vuông.”* Câu ấy đúng lắm, rõ ràng lắm ai cũng hiểu được, nhưng thính giả chưa *“trông thấy”*. Trái lại, nếu ta nói: *“Diện tích của Ấn Độ bằng mười một lần diện tích của nước ta,”* có phải thính giả thấy ngay rằng Ấn Độ rộng mênh mông không?

e. Lời phải tự nhiên, giản dị, hợp với đại chúng. Nhiều khi ta lầm tưởng ý và lời của ta rất rõ ràng, ai cũng hiểu. Sự thật thì dù có hết sức lựa cách lý luận, lối phô diễn sao cho hợp với trình độ hiểu biết của thính giả thì mười lần vẫn có hai ba lần thính giả chưa hiểu ta. Quý vị nào đã dạy học hẳn đã nhận thấy điều ấy. Có đoạn ta cho là học sinh hiểu rồi, khỏi phải giảng. Nhưng khi hỏi lại, ta mới thấy còn lắm học sinh chưa hiểu gì hết. Cần tâm niệm điều này để cố gắng tránh bệnh chủ quan, tìm cách giản dị hóa ý và lời văn của ta.

Sau đây là vài tấm gương tiêu biểu cho chúng ta:

- **Bạch Cư Dị** (772-846), một thi hào đời Đường, mỗi lần đặt xong một bài thơ, kêu người vú già lại, đọc cho nghe và hỏi những chỗ nào khó hiểu. Nhờ vậy mà thơ ông rất bình dị, rõ

ràng, và hậu thế suy tôn ông là tổ của lối văn bình dân.

- Cùng một phương pháp đó, **Molière** (1622-1673), nhà soạn kịch trứ danh của nước Pháp, viết được màn nào cũng đọc cho người tớ gái nghe.

- Nhà văn **Nguyễn Hiến Lê** (1912-1984) gốc miền Bắc, sống và viết văn trong Nam, mỗi khi viết xong một bài thì lại đưa cho vợ đọc trước. Bà là người Long Xuyên, làm cô giáo. Nếu bà chê chỗ nào khó hiểu, chữ nghĩa xa lạ với đồng bào trong Nam... thì ông vui vẻ sửa lại. Thành thử ai cũng khen văn ông trong sáng, dễ hiểu.

#### D. Sử dụng trợ giảng cụ

Ngoài sự ích lợi giúp đỡ diễn giả, trợ giảng cụ cốt yếu giúp cho thính giả dễ hiểu và nhớ dai, vì các vấn đề chẳng những sẽ thấm nhập vào trí óc của người nghe bằng tai, mà còn bằng mắt nữa. Lắm khi, một sơ đồ, một hình vẽ trên bảng đen hay trên màn đèn chiếu, có giá trị bằng muôn ngàn lời thuyết trình, giải thích.

Ngày nay, diễn giả cũng cần biết dùng một số trợ giảng cụ hiện đại và phổ biến sau đây (*xem minh họa, trang 17*):

(1) *Projector screen* – màn đèn chiếu, dùng kèm cho cả máy chiếu hắt (2) và máy chiếu tinh thể lỏng (3);

(2) *Overhead projector* – máy chiếu hắt, dùng kèm với các tấm nhựa dẻo trong suốt (*transparency sheets*);

(3) *LCD projector* – máy chiếu tinh thể lỏng (*Liquid Crystal Display*), máy này hiện đang thay thế máy chiếu hắt;

(4) *Laptop* – máy tính xách tay;

(5) *Laser pointer* – Que chỉ đèn laser, dùng thay cho cây thước cổ điển khi cần chỉ lên màn đèn chiếu (1), v.v...



**Một vài trợ giảng cụ hiện đại**

- (1) *Projector screen* – màn đèn chiếu
- (2-3) *Overhead projector* – máy chiếu hắt
- (4) *LCD projector* – máy chiếu tinh thể lỏng  
(*Liquid Crystal Display*)
- (5) *Laptop* – máy tính xách tay
- (6) *Laser pointer* – Que chỉ đèn laser

Chắc ta đã có dịp thấy những hình quảng cáo của một hãng phân bón ruộng nọ. Một nửa tấm hình thì vẽ những thửa ruộng không dùng phân, cây lúa thấp, bông nhỏ, thợ gặt thưa thớt, còn một nửa kia thì vẽ những thửa ruộng được dùng phân, cây lúa cao gấp hai, trĩu những bông vàng hực, thợ gặt tấp tểnh, đồng lúa cao ngất. Chắc không có nhà nông nào trông tấm hình đó mà không thấy rõ sự ích lợi của phân hóa học và muốn dùng thử.

Sau đây là một vài điểm đáng ghi nhớ trong những việc sử dụng trợ giảng cụ:

- (a) *Lựa chọn trợ giảng cụ thích hợp và chuẩn bị chu đáo các máy móc, biết thao tác thuần thục các phương tiện này.*
- (b) *Che trợ giảng cụ khi chưa dùng tới.*<sup>(1)</sup>
- (c) *Dùng que để chỉ.*
- (d) *Chỉ sao cho mọi người đều có thể trông thấy.*
- (e) *Nói với thính giả, không nói với trợ giảng cụ.*
- (f) *Thuyết trình dùng kèm trợ giảng cụ một cách trôi chảy.*
- (g) *Nếu cần, nhờ một phụ tá để khỏi mất thời giờ, và không cắt quãng dòng tư tưởng của thính giả.*

**E. Điều bộ và tác phong**

Điều bộ rất hay xảy ra trong lúc thuyết trình. Nếu chúng ta ngó ra sân, thì hết thầy hay đa số thính giả đều ngó ra theo phía đó.

Vì vậy, điều bộ và cử chỉ của diễn giả trên diễn đàn rất quan trọng, cho nên có nhiều tác giả chủ trương luyện tập

<sup>(1)</sup> Khi dùng các trợ giảng cụ điện tử (thí dụ, minh họa ở trang 17), thì điều kể trên đây không cần nữa.

điều bộ một cách chi ly. Chẳng hạn, có một tác giả khuyên khi đứng, nên để chân như thế nào, mặt hướng về đâu, rồi thân phải làm sao, tay phải làm sao, v.v...

Nhưng nhiều tác giả khác đặt câu hỏi: tập như vậy có thật là cần thiết không? Các nhà hùng biện, điều bộ mỗi người mỗi khác, mà sao thính giả vẫn say mê nghe họ? Nhiều người không theo đúng những quy tắc của tác giả trên kia, mà sao vẫn lôi cuốn được thính giả?

Phép xã giao bảo ta phải cúi đầu một chút đưa thẳng tay ra bắt tay người quen. Nhưng nếu gặp một người bạn học cũ đã nhiều năm xa cách mà ta theo đúng phép như vậy, thì ta chỉ là một cái máy, và bạn ta sẽ cho ta là lạnh lùng, nếu không phải là gàn. Sao ta không để mặc cho tình cảm của ta lúc ấy nó đưa đẩy, mà vỗ mạnh vào vai bạn, hoặc nắm chặt tay lắc lắc vài cái?

Thuyết trình cũng thế, trước hết chúng ta phải tự nhiên, vì tự nhiên mới có sinh khí, và ta mới có thể lôi cuốn được người nghe. Chỉ có một cái quy định được điều bộ của ta, là tình cảm của ta, là lòng nhiệt thành trong nhiệm vụ, trong sứ mạng của ta.

Tuy vậy, có những thói xấu ta phải bỏ: như vừa nói vừa mân mê chiếc nút áo, làm cho thính giả chăm chỉ ngó nút áo của ta, và tự hỏi không biết bao giờ nó sẽ đứt, hoặc thỉnh thoảng lại gãi tai, rờ mũi, sờ cằm, hết cằm mắt kính lên lại đặt mắt kính xuống, v.v...

Và cũng có vài quy tắc nên theo: Đứng ngay ngắn, ngừng đầu và đưa ngực ra trước. *Còn hai tay, hãy quên nó đi*, mà khi ta hăng hái nói thì tự nhiên quên nó, để nó tự nhiên cử động theo mức độ tình cảm, mức độ nhiệt thành của ta.

*(Xin tham khảo một vài ảnh tài liệu, trang 20-23.)*



*Dáng điệu tự nhiên của diễn giả chuyên nghiệp*



*Diễn giả sử dụng màn đèn chiếu để minh họa cho bài giảng*



*Dáng điệu tự nhiên của một vài diễn giả chuyên nghiệp [Ảnh tài liệu]*



*Dáng điệu tự nhiên của một vài diễn giả chuyên nghiệp [Ảnh tài liệu]*





*Dáng điệu tự nhiên của một vài diễn giả chuyên nghiệp [Ảnh tài liệu]*



Về mặt tác phong, ta cần luyện cá tính: Phải nghiêm trang, quảng đại và khiêm tốn.

#### a. Đức nghiêm trang

Nghiêm trang không phải là không được trào phúng. Trào phúng cho vấn đề được thêm vui, thêm dễ hiểu thì rất nên, nhưng nếu chỉ cốt để nói đùa, một cách không ý nhị, không có chủ định, thì hậu quả sẽ làm mất tính chất quan trọng của chủ đề. Nói một cách khác, tâm hồn của diễn giả phải nghiêm trang ngay cả trong khi thốt ra lời trào phúng, với mục đích duy nhất và cao cả là thuyết phục được người nghe.

#### b. Đức quảng đại

Ta tin chắc quan niệm của ta là đúng, nhưng cũng phải xét ý kiến của người nữa. Ở đời ít có gì hoàn toàn phải lắm, lại có những điều gặp hoàn cảnh này thì đúng mà qua hoàn cảnh khác thì sai. Nhờ đức quảng đại, ta sẽ tỉnh táo trước phản ứng của thính giả, tránh nhiều cuộc tranh biện, và sẽ khiến cho thính giả có thiện cảm rồi mới tin theo được.

#### c. Đức khiêm tốn

Nếu tự ti mặc cảm thì không thể nào nói năng hoạt bát, có khi sẽ không dám rời khỏi mấy tờ giấy viết sẵn, và như vậy thì không thể thuyết phục được người nghe. Nhưng ngược lại, nếu tỏ ra tự cao tự đại thì sẽ mất ngay cảm tình của thính giả.

Một diễn giả cần có đường lối **trung dung**, một lòng tự tin đi đôi với một thái độ nhũn nhặn khiêm tốn; tự tin để suy luận một cách sáng sủa và quả quyết hầu thuyết phục người nghe, và ta không quên rằng thính giả vừa nghe bằng tai, bằng óc mà còn nghe bằng tâm nữa.

### F. Đoạn kết

Kết tức là gói ghém, thắt buộc lại. Đoạn kết là bước nhảy

cuối cùng để tới đích, và ảnh hưởng bài thuyết trình của ta tùy thuộc rất nhiều ở đoạn này, vì sau khi ngồi nghe suốt một hay hai giờ liền, phần đông thính giả chỉ nhớ rõ những lời sau cùng của ta, và chỉ những cảm giác cuối cùng mới dễ khắc sâu vào tim óc người nghe. Vì vậy, đoạn kết phải đập vào trí, và phải nhập sâu vào tâm thính giả.

Ở đoạn giữa, diễn giả thường được tự do ứng khẩu, vừa nói vừa dò xét cảm tưởng của thính giả, rồi tùy theo đó mà lựa cách thay đổi, hoặc bớt lý luận, thêm tỷ dụ, có khi thay đổi cả phương pháp lý luận.

*Nhưng về đoạn mở và đoạn kết thì phải sửa soạn trước và học thuộc trước.* Thường thì cần soạn một lối mở thôi, mà đoạn kết cần soạn trước vài ba lối, để tùy cảm tưởng, tâm lý của thính giả mà tùy nghi dùng lối này hay lối khác.

Soạn đoạn kết ra sao? Không có quy tắc nào nhứt định. Tuy vậy, cũng có những lối nên tránh, và có những lối nên theo.

#### a. Vài lối kết nên tránh

(1) *Đừng cho đoạn kết ngắn quá.*

Có nhiều người kết cụt ngùn như vậy: “*Chúng ta đã xét hết vấn đề rồi, xin cảm ơn quý vị.*”

Lời ấy vụng về, làm cho thính giả có cảm tưởng đứng trước một người chít khăn đóng, mặc áo gấm, nhưng quần ngắn tới nửa ống cẳng và đi chân không.

(2) *Mà cũng không nên dài quá.*

Nếu ta cứ kể lể dài dòng như một người khách, sau khi tới thăm ta, muốn từ giã, mà cứ đứng lên rồi đi đi lại lại hoài ở hành lang, không chịu ra cho, thì thính giả sẽ chán ngán nóng ruột vô cùng, và trách ta làm mất thì giờ của họ.

## **b. Một vài lời kết thường được áp dụng**

### *(1) Tóm tắt ý trong bài.*

Đây là lối thông dụng nhất, nhằm mục đích khắc sâu vào tim óc người nghe, hoặc những tiết mục chính của dàn bài, hoặc cái ý tổng hợp các vấn đề đã được xét qua. Tóm tắt càng gọn chừng nào càng hay chừng này.

### *(2) Khuyến khích sự thực hành.*

Mục đích của chúng ta chắc chắn không phải muốn bàn suông về mặt lý thuyết, mà muốn sao cho thính giả chấp nhận và thấm nhuần lý thuyết đó, rồi hăng hái muốn đem ra áp dụng, với lòng tin tưởng sẽ thành công.

Giám mục Massillon (1663-1742) là một nhà tu người Pháp có tài hùng biện. Ông nói:

*“Một linh mục có tài giảng đạo là khi nào các tín đồ, sau khi nghe giảng, lặng lẽ ra khỏi nhà thờ và tự nhủ: Tôi sẽ hành động như cha đã giảng.”*

Ông có tài kêu gọi trí hoạt động của thính giả, cho nên, khi nghe ông giảng đạo xong, vua Louis XIV (1643-1715) khen: *“Trẫm đã nghe nhiều nhà hùng biện và đã thấy mến họ, nhưng khi trẫm nghe cha giảng thì trẫm bắt mãn về mọi hành vi của trẫm.”* Nghĩa là nhà vua nhận rằng, nghe giảng xong, ngài muốn tu tâm sửa tánh, muốn hăng hái áp dụng giáo điều.

## **G. Trước khi lên diễn đàn**

Chúng ta đã nghiên cứu, nghiên ngẫm đề tài, luyện giọng nói, cách nói, nhập đề ra sao và kết luận như thế nào, v.v...

Nhưng đừng nghĩ ta có nhiệm vụ nói, còn mọi việc khác ai muốn sắp đặt ra sao cũng được. Ít nhất ta cũng phải liên lạc trước với người hay cơ quan có trách nhiệm sắp đặt hội

trường, và tới đó chừng mười lăm phút trước giờ khai mạc, để kiểm tra lại điều kiện thuyết trình tại hội trường.

a. Hội trường phải sáng sủa thì mới vui, thính giả mới khỏi buồn ngủ. Thứ nhất là diễn đàn cần phải sáng, vì người nghe cần thấy rõ từng nét mặt của người nói, và nét mặt cũng quan trọng như lời nói: nó là tình cảm biểu lộ ra ngoài, và chỉ có tình cảm mới đi sâu vào lòng người khác được.

b. Hội trường, nhất là diễn đàn có nên trang hoàng không? *Không!*

Nếu có nhiều hình đẹp, thính giả sẽ ngó hình mà không để ý tới diễn giả. Phải để cho mọi cặp mắt đều đổ dồn vào chúng ta, hay nói một cách khác, diễn giả phải là trung tâm điểm của diễn đàn.

Còn một chi tiết nữa, chi tiết nhưng mà quan trọng. Lúc ta thuyết trình, bao cặp mắt sẽ chăm chú ngó ta. Thính giả sẽ để ý từng chút, tới mái tóc, nếp áo của ta. Nếu ta hấp tấp tới hội trường với đầu bù, búi chùi ở túi, quần áo bèo nhèo, thính giả tất tự nhủ: *“Ông này ăn mặc lôi thôi, chắc bài thuyết trình của ông ta cũng lôi thôi như vậy.”*

Cho nên y phục phải thật sạch sẽ, tươm tất. Ngày xưa, tiền bối Ngô Minh Chiêu (1878-1932) có lúc đã bỏ tiền túi ra may tặng cho các đồng đạo hoàn cảnh tài chánh khó khăn mỗi vị một bộ khăn đóng, áo dài mới cho tươm tất. Ngài Ngô giải thích với các đạo hữu đàn em rằng: *“Mình đi nói đạo, giảng đạo mà ăn mặc lèng xèng, ai chịu nghe!”*

Một văn sĩ diễn tả tư tưởng và tình cảm của mình bằng lời lẽ, một nhạc sĩ diễn bằng âm thanh, một kịch sĩ diễn bằng điệu bộ, một họa sĩ bằng đường nét, một diễn giả hữu tài thì vừa diễn bằng lời lẽ, vừa bằng âm thanh, vừa bằng điệu bộ, có khi cả bằng đường nét nữa. Đây rõ là một nghệ thuật đầy thiện chí

và công phu.

Tóm lại, trong *Phần II* này, nên ghi nhớ mấy điểm chính yếu đã nêu trên:

(1) *Cần phải nghiên cứu, chuẩn bị thật chu đáo để thấu hiểu đề tài, để có thể nói thẳng với thính giả, chứ không đọc bài trước thính giả.*

(2) *Rèn luyện nghệ thuật thuyết trình để có thể:*

(a) *Khi nhập đề, bắt ngay được nhịp cầu thiện cảm nối ta với thính giả, khiến họ sẵn sàng chú ý nghe.*

(b) *Lúc khai triển vấn đề, thì lời nói, giọng nói, và cách nói phải sao cho sáng sủa, giản dị, dễ hiểu, hấp dẫn, lôi cuốn, thuyết phục được người nghe.*

(c) *Khi kết luận, khắc sâu được những ý chính vào óc vào tâm của thính giả.*

### III. Giảng đạo

Giảng đạo cũng là diễn thuyết, nhưng có phần đặc biệt, khó khăn hơn, nhất là khi giảng đạo cho người không có tín ngưỡng, chưa có đức tin. Lý do là vì người giảng đạo thường khuyên thính giả bỏ đời sống vật chất để theo một nếp sống hướng thượng hợp với đạo lý. Trước lời khuyên đó, “*con người cũ*” của thính giả, bởi bản năng tự vệ, tự nhiên có khuynh hướng chống đối, bắt bẻ, để có cơ mà từ chối, không tin, có cơ mà giữ nguyên đời sống cũ, một đời sống hưởng lạc vật chất.

Do đó chúng ta có thể quả quyết rằng những điều kiện hay quy tắc đã bàn trên kia chưa đủ để một giáo sĩ thành công trong sứ mạng truyền đạo.

Có hai điều quan trọng nữa, cần phải bàn luận cặn kẽ.

(1) Khi giảng đạo, cần phải cho thính giả *vừa nghe thuyết Đạo, vừa nhìn thấy Đạo.*

Đạo lý thường bị một số người thế gian xem là viễn vông, huyền hoặc, không thực tế. Ta khó mà đem lại đức tin cho người ngoài cửa Đạo, nếu ta không đóng vai trò của một nhà khoa học thực nghiệm, vừa trình bày phân lý đạo, vừa chứng minh “chất đạo” bằng cách cho thính giả thấy Đạo hiện rõ nơi nét mặt, nơi lời nói, nơi cử chỉ.

Đạo đức không thể là cái gì giả tạo được. Không ai có thể thành công bằng cách giả bộ đạo đức trong khi giảng đạo, còn ngoài ra chỉ sống đời sống trần tục. Ai không quyết tâm tu hành, không ưu tư về *đanh Thầy, danh Đạo*, thì dầu thuyết trình có hay, có hùng hồn đến đâu nữa, cũng không gặt hái được bao nhiêu kết quả, vì “*con người cũ*” của thính giả, vốn sẵn sàng để bắt bẻ, kích bác, sẽ khoái chá mà nhắm vào nhược điểm *năng thuyết bất năng hành* của ta mà chỉ trích.

(2) Dù thuyết giảng trước hàng thính giả trong Đạo hay ngoài Đạo, diễn giả đều phải để tâm, khéo chọn đề tài, sao cho:

- Phù hợp hoàn cảnh. (Thí dụ, trong hoàn cảnh chính trị – xã hội ở một địa phương còn nhiều trở ngại thì không nên chọn những đề tài dễ gây hiểu lầm là khiêu khích phe này hay phe kia.)

- Phù hợp trình độ đạo và đời của đa số người nghe. (Thí dụ, khi nói với giới trí thức ở thành phố thì phải khác hơn lúc nói với đồng bào bình dân ở ngoại thành, nông thôn...)

- Phù hợp với trình độ và tánh tình của người thuyết giảng. (Thí dụ, bản thân chưa ăn chay trường hay chưa tu thiền tới đâu mà cao giọng thuyết giảng về tâm pháp, hô hào về lợi ích của ăn chay và tịnh luyện thì đâu có sức thuyết phục được ai!)



(3) Cần phải được ơn.

Đọc nhiều kinh sách, hiểu rành lý Đạo, có tài hùng biện khi giảng đạo vẫn còn chưa đủ để chinh phục được người thế gian trở về với Đạo. Chỉ cậy ở tài sức mình không đủ, mà còn trông cậy nơi *ân điển*, nơi quyền năng của Ông Trên.

Trong thế *Thiên Nhân hiệp nhứt* thời Tam Kỳ Phổ Độ, những chức sắc hay tín đồ nào sống hợp Đạo, hành đúng Đạo, quyết lòng hiến dâng tâm trí mình, mạng sống mình cho Thầy, cho Đạo, thế Thiên hoằng Đạo, đều nhận thấy và chứng nghiệm được huyền năng mà Ông Trên ban cho.

Đức Chí Tôn từng khẳng định: “*Con có thánh tâm sẽ có Thầy.*” Ai có Thầy ngự nơi tâm mình thì có gì mà không làm được trên đường phụng sự Đạo, phục vụ nhân sanh.

Sống một đời sống hiến dâng cho Thầy, cho Đạo, để được ơn tràn đầy, cộng thêm những công phu sưu tập tài liệu, soạn thảo kỹ lưỡng bài thuyết trình, lại cộng thêm những kinh nghiệm về *thuật nói trước công chúng*, đó là những gì chúng tôi trình bày như một đề nghị thiết tha để quý vị có Thiên chức giảng đạo nghiên cứu và ứng dụng.

Mong rằng những ý kiến này góp được phần, tuy nhỏ bé, nhưng thành khẩn, vào việc rao truyền đạo lý, vào việc làm sáng danh Thầy, danh Đạo.

*Tháng 6-2006*

## ĐƠN TÂM NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO

*Chịu trách nhiệm xuất bản:* NGUYỄN CÔNG OÁNH

*Biên tập:* TRẦN XUÂN LÝ

*Vẽ bìa:* LÊ ANH HUY

*Phụ bản, trình bày & kỹ thuật:* DỨ LAN

*Sửa bản in:* ĐẶNG THIÊN AN

*Liên kết thực hiện:* Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài

### NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

☎ (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841

In 5.000 bản, khổ 14,5 x 20,5cm, tại XN In FAHASA  
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.

☎ (08) 38153971 – Fax: (08) 38153297

Số xuất bản 966-2010/CXB/34-159/TG, ngày 07-10-2010.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2010.

### SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)

#### TỔNG PHÁT HÀNH

*Miền Nam:* **THÁNH THẤT BÀU SEN**

59/46 Trần Phú, phường 4, quận 5, Tp.HCM ☎ 38355733

*Miền Trung:* **QUẦY VĂN HÓA PHẨM - BAN KINH HỘ  
(HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI)**

80B Lê Duẩn, Đà Nẵng ☎ 0511 3887760